

Thanh Xuân, ngày 15 tháng 7 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2019/TLST-KDTM ngày 09 tháng 4 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán bê tông thương phẩm*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa:

- *Nguyên đơn:* **Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại và xây dựng A.**

Địa chỉ: Thôn P, xã M, huyện Mỹ, tỉnh H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Tuấn K – Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền:

- Ông Nguyễn Tiến Q - sinh năm: 1981, Luật sư Công ty Luật TNHH một thành viên P;

- Ông Lê Huy C - sinh năm: 1995. Nhân viên - Công ty Luật TNHH một thành viên P.

Địa chỉ: P.1204, CT12C KĐT K, phường Đ, quận H, Hà Nội. (*Văn bản ủy quyền số 49/2018/UQTT/2018 ngày 17/12/2018*).

- *Bị đơn:* **Công ty cổ phần kỹ nghệ CT.**

Địa chỉ: Số 17 ngõ 111 phố C, phường K, quận T, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị P - Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn Đ- sinh năm: 1965, Luật sư- Công ty luật TNHH H. (*Văn bản ủy quyền số 01/2019/KYCK ngày 07/5/2019*)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nợ gốc: Công ty Cổ phần kỹ nghệ CT xác nhận còn nợ Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại và xây dựng A số tiền nợ gốc theo Hợp đồng kinh tế số 0612/HĐKT/KNGK-CONTRACO18 và phụ lục hợp đồng kinh tế số 01/PLHĐKT/KNGK-CONTRACO18 ngày 02/4/2017 về việc mua bán bê tông thương phẩm số tiền là: **260.000.000đ (Hai trăm sáu mươi triệu đồng).**

- Về số tiền lãi phát sinh do chậm trả là 13,5%/năm, tính từ ngày 06/8/2017 đến ngày 21/4/2019 là **83.557.749đ (Tám mươi ba triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn, bảy trăm bốn mươi chín đồng).**

Hai bên thống nhất thỏa thuận về phương án trả nợ như sau:

- + Chậm nhất ngày 30/7/2019 trả 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng);
- + Chậm nhất ngày 30/8/2019 trả 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng);
- + Chậm nhất ngày 30/9/2019 trả 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng);
- + Chậm nhất ngày 30/10/2019 trả nốt số tiền còn lại 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng).

- Trong trường hợp Công ty Cổ phần kỹ nghệ CT thanh toán đúng theo lộ trình trên, Công ty TNHH một thành viên Thương mại và Xây dựng A sẽ miễn toàn bộ tiền lãi.

- Nếu Công ty Cổ phần kỹ nghệ CT vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào, thì ngoài việc phải trả tiền gốc 260.000.000 đồng (Hai trăm sáu mươi triệu đồng), Công ty CP Kỹ nghệ GK còn phải chịu số tiền lãi chậm trả là 83.557.749đ (Tám mươi ba triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn, bảy trăm bốn mươi chín đồng) cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại và xây dựng A (do vi phạm nên không được miễn số tiền lãi chậm trả).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, nếu bên có nghĩa vụ không thực hiện đúng theo thỏa thuận nêu trên, và bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, thì bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thanh toán cho đến khi thi hành xong khoản nợ tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Hai bên đương sự thỏa thuận, Công ty Cổ phần kỹ nghệ CT tự nguyện chịu cả 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại và xây dựng A số tiền 10.809.000 đồng (Bằng chữ: Mười triệu tám trăm lẻ chín nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 05849 ngày 09/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND quận Thanh Xuân;
- Chi cục Thi hành án dân sự q. Thanh Xuân;
- Tòa án ND thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Phúc